ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THÀNH CÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1774/QĐ-UBND	*Thành Công, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng Trường Tiểu học Vạn Phái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THÀNH CÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Thành Công về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng Trường Tiểu học Vạn Phái;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 15/KQ-TĐ ngày 30/10/2026 của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm

định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng Trường Tiểu học Vạn Phái;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 297/TTr-KT ngày 05/11/2026 của Phòng Kinh tế Xã Thành Công về việc đề nghị phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng Trường Tiểu học Vạn Phái.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tên dự án: Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng Trường Tiểu học Vạn Phái.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Dự án nhóm C.

- Công trình dân dụng, cấp III.

- Thời hạn sử dụng : 50 năm;

3. Mã định danh (nếu có.

4. Địa điểm xây dựng: xã Thành Công, tỉnh Thái Nguyên.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Thành Công.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xã Thành Công.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có); tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công:

Đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng:

- Tên nhà thầu: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Thăng Long.

- Mã số doanh nghiệp: 4600885746 .

Đơn vị thẩm tra hồ sơ BCKTKT:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng QTTC.

- Mã số doanh nghiệp: 4601651606.

8. Mục tiêu dự án:

- Đồng bộ hệ thống cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện dạy và học cũng như đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

- Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia, cũng như đảm bảo phục vụ công tác giảng dạy và học tập của nhà trường theo các quy định, tiêu chuẩn hiện hành.

- Công trình được xây dựng đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ, phù hợp với kiến trúc khu vực và là một điểm nhấn đẹp góp phần tôn vinh và làm đẹp khuôn viên nhà trường.

9. Quy mô xây dựng:

a. Giải pháp kiến trúc:

- Công trình gồm 3 tầng nhà chiều cao mỗi tầng là 3.6m, chiều cao nhà là 13.35m. Mỗi tầng bố trí 4 phòng học, 1 khu vệ sinh và 2 cầu thang bộ, mỗi phòng học gồm 2 gian 3.9m chiều rộng phòng học là 7.2m, phía trước phòng học là hành lang rộng 2.4m, mỗi gian thang bộ rộng 4.2m, khu vệ sinh chia làm 2 bên nam nữ riêng biệt;

- Toàn bộ công trình xây gạch không nung M75#, xây trát bằng vữa xi măng M75#, bề mặt tường lăn sơn 3 nước hoàn thiện;

- Nền các phòng học và hành lang lát gạch liên doanh kích thước 600x600mm, riêng khu vệ sinh lát gạch chống trơn kích thước 300x300mm, tường khu vệ sinh ốp gạch kích thước 300x600mm;

- Bậc tam cấp, bậc cầu thang lát đá granite.

- Cửa đi cửa sổ là cửa kính khung nhôm hệ 55, sen hoa cửa dùng inox 304;

- Lan can cầu thang và lan can hành lang dùng inox 304;

- Mái nhà lợp tôn liên doanh dày 0.4mm, hệ thống xà gồ thép hộp mạ kẽm 80x40x1,8mm kết hợp xà gồ 100x50x1,8mm.

b. Giải pháp kết cấu:

- Kết cấu móng đơn BTCT kết hợp dầm móng BTCT, bê tông móng dùng M250 đá 1x2.

- Khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép M250#, đá 1x2.

c. Giải pháp cấp điện, chống sét:

- Nguồn điện: Lấy từ đường điện khu vực.

- Hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng được thiết kế đồng bộ theo công trình. Lắp đặt các thiết bị điện đồng bộ, chất lượng đảm bảo với điều kiện sử dụng, phổ biến để dễ bảo trì, sửa chữa.

- Cáp nguồn dùng CU/PVC/XLPE dẫn tới tủ điện.

- Dây CU/PVC/XLPE cho các phòng và thiết bị đồng bộ.

- Dây điện luồn trong ống PVC đi ngầm trong tường, trần, các mối nối phải nối trong hộp nối.

- Chống sét và tiếp địa:

- Hệ thống chống sét, tiếp địa được thiết kế đảm bảo an toàn chống sét cho công trình và an toàn các thiết bị.

- Bố trí trên mái kim thu sét Ø16 vót nhọn mạ thiếc dài L= 1m, được cố định chắc chắn.

- Dây thu sét chạy trên đỉnh mái khi qua khe lún phải uốn cong.

- Khoảng cách giữa các cọc đỡ dây A ≤ 1m.

- Phần nổi của hệ thống chống sét phải được sơn chống gỉ 3 nước.

- Cọc tiếp địa của hệ thống chống sét dùng cọc đồng D16 dài 2,5m được chôn sâu dưới rãnh đặt tiếp địa sâu 0,8m.

d. Giải pháp cấp thoát nước:

- Đường ống cấp thoát nước dùng ống PVC, PPR.

- Nước phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của trường được lấy từ giếng khoan của trường, nước được hệ thống bơm đưa lên các két nước đặt trên tầng mái và dẫn xuống các thiết bị tại các tầng.

- Các thiết bị dùng để đấu nối và lắp ráp có vật liệu tương ứng và đồng bộ.

- Thoát nước mưa được thu trực tiếp từ sê nô mái vào ống nhựa UPVC D90 xuống hệ thống rãnh quanh sân và đổ ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

e. Giải pháp phòng cháy chữa cháy:

- Thiết kế đảm bảo các quy định của Tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy.

- Lắp đặt hệ thống chữa cháy vách tường: Bể nước chữa cháy đặt cạnh nhà lớp học 3 tầng 12 phòng, bơm chữa cháy đặt tại nhà bơm, hệ thống đường ống, vòi phun, lăng phun đảm bảo theo quy định.

- Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động: Tủ báo cháy, tổ hợp nút ấn, chuông báo cháy, hệ thống báo cháy nhiệt, báo khói theo quy định hiện hành.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

**** Các Quy chuẩn:***

- QCVN:01/2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;
- QCVN:02/2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- QCVN:03/2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình
- QCVN 10:2025/BCA – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình.

**** Các tiêu chuẩn:***

Kiến trúc + kết cấu:

- TCVN 8790:2011 - Sơn bảo vệ kết cấu thép. Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5573:2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 4055: 2012 - Công trình xây dựng - Tổ chức thi công;
- TCVN 9379:2012 - Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- TCVN 4447-2012: Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9386:2012 - Thiết kế công trình chịu động đất;
- TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 1651-1:2018 - Thép cốt bê tông - Phần 1: Thép thanh tròn trơn;
- TCVN 1651-2:2018 - Thép cốt bê tông - Phần 2: Thép thanh vằn;
- TCVN 8793:2021 – "Trường tiểu học: Yêu cầu thiết kế";
- TCVN 13567:2022 - Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 2737:2023 - Tiêu chuẩn tải trọng và tác động;
- TCVN 5575:2024 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 4085:2025 - Thi công kết cấu khối xây – Yêu cầu kỹ thuật;

Cấp thoát nước:

- TCVN 7957:2023 - Thoát nước mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 13606:2023: Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế;

Cấp điện, chống sét:

- TCVN 9206:2012 – Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207:2012 – Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXDVN 394:2007 – Thiết kế lắp đặt trang thiết bị điện trong các công trình xây dựng – Phần an toàn điện;

- TCVN 9385:2012 – Chống sét cho công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCVN 9358:2012 – Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp – Yêu cầu chung;

- TCVN 9888-1:2013 – Bảo vệ chống sét – Phần 1: Nguyên tắc chung;

- TCVN 9888-2:2013 – Bảo vệ chống sét – Phần 2: Quản lý rủi ro;

- TCVN 9888-3:2013 – Bảo vệ chống sét – Phần 3: Thiệt hại vật chất đến kết cấu và nguy hiểm tính mạng;

- TCVN 9888-4:2013 – Bảo vệ chống sét – Phần 4: Hệ thống điện và điện tử bên trong các kết cấu.

Phòng cháy chữa cháy:

- TCVN 2622:1995 – Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 7568-14:2025 – Hệ thống báo cháy – Phần 14: Thiết kế, lắp đặt các hệ thống báo cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 7336:2021 – Phòng cháy và chữa cháy – Hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, bọt – Yêu cầu thiết kế và lắp đặt;

- TCVN 3890:2023 – Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí;

- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành có liên quan khác.

11. Tổng mức đầu tư công trình:

Tổng mức đầu tư: 13.152.656.358 đồng.

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 9.664.050.133 đồng.

+ Chi phí thiết bị: 1.333.840.000 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 374.945.317 đồng.

+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.008.007.406 đồng.

+ Chi phí khác: 145.496.533 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 626.316.969 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã Thành Công.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

+ Dự kiến bố trí vốn năm 2026: 3.870 triệu đồng

+ Dự kiến bố trí vốn năm 2027: Toàn bộ giá trị còn lại của dự án

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Theo quy định hiện hành.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

Xã Thành Công có trách nhiệm vận động các tổ chức liên quan tháo dỡ công trình, tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng theo phương án thiết kế đã được phê duyệt.

16. Các nội dung khác (nếu có): Không.

Điều 2. Giao Chủ đầu tư căn cứ vào các quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành, tổ chức lập, trình phê duyệt kế

hoạch lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng công trình, thanh toán và quyết toán vốn với ngân sách theo đúng các quy định hiện hành.

Giao Phòng Kinh tế xã Thành Công có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Chủ đầu tư trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Ban quản lý dự án, Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 01 và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Như Điều 3 (*Thực hiện*);
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THÀNH CÔNG T. NGUYÊN

Nguyễn Đức Hùng